

Số: 12/KH-TfTH

Điện Biên, ngày 01 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

Căn cứ Quyết định số: 662/QĐ-UBND, ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số: 2186/QĐ-UBND, ngày 25/7/2019 của UBND huyện Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số: 2281/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc giao phân bổ chỉ tiêu biên chế (số lượng người làm việc) và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP cho các đơn vị trường học thuộc Ngành Giáo dục & Đào tạo huyện Điện Biên năm học 2019-2020;

Căn cứ Công văn số: 1712/SGDĐT-GDTH, ngày 22/8/2019 của SGD&ĐT tỉnh Điện Biên và Công văn số: 801/PGDĐT-GDTH ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ vào Hướng dẫn số: 810/PGDĐT-KTKĐCLGD ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc hướng dẫn nhiệm vụ KT&KĐCLGD năm học 2019-2020;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương;

Trường tiểu học xã Thanh Chấn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 với những nội dung như sau:

A. Đặc điểm tình hình

I. Đặc điểm năm học:

Năm học 2019-2020 là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020, hướng tới mục tiêu **“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**; thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX; Thực hiện chương trình Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên giai đoạn 2016-2021. Tiếp tục thực hiện Luật giáo dục, Điều lệ trường tiểu học 2010;

Năm học mới 2019-2020, ngành Giáo dục tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua; tăng cường giáo dục truyền thống lịch

sử, văn hóa của dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng cho học sinh. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu của năm học và kế hoạch 5 năm 2016-2020. Triển khai thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông vào năm học 2020-2021.

Năm học tiếp tục tập trung vào nâng cao kỹ cương nề nếp, đạo đức lối sống. Nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, học đi đôi với hành, quan tâm tới trang bị kỹ năng sống cho học sinh.

Đối với nhà trường tiếp tục giữ vững các tiêu chí của trường chuẩn QG mức độ II, phấn đấu xây dựng trường chuẩn mức độ 2 và năm học tiếp tục thực hiện dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam và triển khai dạy GDCN đối với môn Tiếng việt lớp 1.

II. Thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

Trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp, đặc biệt là UBND huyện Điện Biên, phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân trong xã Thanh Chấn.

Trong nhiều năm liên trường luôn đạt được những thành tích xuất sắc trong hoạt động chuyên môn, hoạt động phong trào.

Cơ sở vật chất trường lớp khang trang, trang thiết bị dạy và học đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề nghiệp, luôn có ý thức cao trong mọi hoạt động.

Trong những năm qua, trường đã tạo được nhiều uy tín về chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh đối với ngành, đối với địa phương, phụ huynh, học sinh và xã hội.

2. Khó khăn

Là một trường nông thôn thuộc xã biên giới, học sinh trên 60% là dân tộc thiểu số, người dân sống chủ yếu bằng nghề nông. Hoàn cảnh kinh tế của nhiều gia đình phụ huynh còn nghèo, cha mẹ thường đi làm ăn xa, nên không có điều kiện quan tâm, chăm lo đến việc học tập của các em.

Nhận thức của học sinh không đồng đều, nhận thức còn chậm, số ít HS còn thiếu tính chuyên cần trong học tập.

Bên cạnh đó, trong năm học này, trường có 24 học sinh con hộ nghèo, 19 học sinh con hộ cận nghèo, 6 học sinh khuyết tật học hòa nhập.

III. Những kết quả của năm học trước:

1. Việc duy trì số lượng học sinh:

Huy động so với kế hoạch giao đầu năm: 400/400 đạt tỉ lệ 100%

Kết quả duy trì số lượng HS đến cuối năm 400/400 đạt 100% (trong đó có 7

học sinh khuyết tật học hòa nhập).

2. Chất lượng các mặt giáo dục:

- Năng lực: 194/393 em đạt = 49,5% ; Đạt: 199/393 em đạt = 50,5%
- Phẩm chất: 202/393 em đạt = 51,5% ; Đạt: 191/393 em đạt = 48,5%
- Các môn học và hoạt động giáo dục: 385/393 em hoàn thành = 98%

Chưa hoàn thành: 8/393 = 2%

- Chất lượng HTCTLH và được chuyển lớp 295/301 em đạt 98,3%.
- Chất lượng HTCTTH: 92/92 em đạt 100%.

*** Khen thưởng:**

- Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 133/393 học sinh đạt 33,9%

- Học sinh có thành tích vượt trội trong môn Toán, hoặc TV hoặc TAnh: 177/393 học sinh đạt: 45,2%

Chất lượng các hội thi cấp trường, Phòng GD&ĐT, Tỉnh tổ chức:

- * *Thi viết chữ đẹp GV*: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 03 giải ba và 05 giải KK
- * *Thi Olympic tiếng Anh trên Internet cấp trường*: 7 học sinh đạt giải
- * *Thi giải toán trên mạng Internet cấp trường*: 53 học sinh đạt giải
- * *Thi Trạng Nguyên TV vòng thi Hương*: 38 học sinh đạt giải; vòng thi Hội: 16 học sinh đạt giải
- * *Thi học sinh giỏi cấp trường*: 44 học sinh đạt giải.
- * *Thi giao lưu học sinh khối 4,5*: đạt giải Nhất toàn đoàn, 18 học sinh đạt giải.
- * *Thi chữ đẹp cấp trường*: 12/14 lớp đạt đạt giải = 85,7%.
- * *Thi Giao lưu các môn thể thao*: đạt giải nhì toàn đoàn cấp cụm với 02 giải Nhất và 01 giải ba.

* Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo:

+ **Lễ hội hóa trang với chủ đề**: Chúng em bảo vệ môi trường.

02 tập thể đạt giải Nhất, 02 tập thể đạt giải Nhì, 04 tập thể đạt giải Ba và 06 tập thể đạt giải Khuyến khích.

+ **Vui hội trăng rằm**: Thi xếp mâm quả đêm Trung Thu.

02 tập thể đạt giải Nhất, 02 tập thể đạt giải Nhì, 07 tập thể đạt giải Ba và 03 tập thể đạt giải Khuyến khích.

+ **Giao lưu văn nghệ, thể thao**: Thi đấu nhân kỉ niệm 36 năm ngày nhà giáo VN (kéo co)

02 tập thể đạt giải Nhất, 02 tập thể đạt giải Nhì, 02 tập thể đạt giải Ba.

+ **Thi báo tường, báo ảnh nhân kỉ niệm 36 năm ngày nhà giáo VN**:

02 tập thể đạt giải Nhất, 02 tập thể đạt giải Nhì, 04 tập thể đạt giải Ba, 06 tập thể đạt giải Khuyến khích.

3. Chất lượng đội ngũ:

* Xếp loại chuyên môn: Giỏi, Khá, Đạt yêu cầu, Chưa đạt

Số GV giỏi		Khá		ĐYC	
Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
18	85,7	3	14,3	0	0

- Giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh

Số GV giỏi cấp trường		Số GV giỏi cấp Huyện		Số GV giỏi cấp Tỉnh	
Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
9	42,8	6	28,6	3	14,3

* Xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt

Số GV XL Tốt		Số GV XL Khá		Số GV XL Đạt	
Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
8	36,3	14	63,7		

4. Xếp loại thi đua năm học 2018-2019

- Tập thể: Tập thể lao động XS.

- Cá nhân: CSTĐ: 01 đạt 7,2%; LĐTT: 22 đạt 78,4%; HTNV: 3 đạt 3,6%, KHTNV: 2/28 đạt 10,6 (nghỉ hưu sớm theo Nghị định 108/2014); 02 cá nhân được UBND huyện tặng Giấy khen, 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

B. Mục tiêu phấn đấu năm học 2019-2020

1. Quy mô trường lớp, học sinh; công tác phổ cập GDTH-XMC

1.1. Quy mô trường lớp, học sinh:

Khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện			
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Tỷ lệ %	Số học sinh	Tỷ lệ %
1	3	98	3	100%	98	100%
2	3	78	3	100%	78	100%
3	3	85	3	100%	85	100%
4	2	57	2	100%	57	100%
5	3	76	3	100%	76	100%
Tổng	14	394	14	100%	394	100%

1.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú, giáo dục học sinh dân tộc:

a. Dạy học 2 buổi/ngày:

- 14/14 lớp với 394/394 học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 100%

b. Công tác bán trú:

- Số học sinh ăn trưa tại trường: 188/394 học sinh đạt 47,7%

* Duy trì 394/394 học sinh đến cuối năm học đạt 100%.

c. Công tác giáo dục học sinh dân tộc:

- 261/261 học sinh dân tộc được học 2 buổi/ngày đạt 100%.

- 261/261 học sinh dân tộc thực hiện 3 đủ đạt 100%.

1.3. Công tác phổ cập GDTH-XMC:

* *Phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ III*: Duy trì và giữ vững chuẩn PCGDTH mức độ III với các chỉ số cụ thể như sau

- Huy động số học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 100/100 em đạt 100%

- Huy động số học sinh 6 đến 10 tuổi ra lớp: 393/393 em đạt 100%

- PCGDTH mức độ 3: số HS độ tuổi 11 hoàn thành CTTH: 94/94 em đạt 100%.

* *Chuẩn XMC Mức độ II*: Trong năm học phân đầu như sau

+ Số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 859/862 đạt tỷ lệ 99,56%

+ Số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 2012/2042 đạt tỷ lệ 98,5%

+ Số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 3738/3784 đạt tỷ lệ 98,8%.

2. Chất lượng giáo dục

* Năng lực:

Tốt: 179/394 học sinh = 45,4%; Đạt: 215/394 học sinh = 54,6%

* Phẩm chất:

Tốt: 179/394 học sinh = 45,4%; Đạt: 215/394 học sinh = 54,6%

* Các môn học và hoạt động giáo dục:

Môn	Tổng số	Xếp loại					
		HTT	%	HT	%	CHT	%
Toán	394	194	49,3	200	50,7		
Tiếng Việt	394	178	45,2	216	54,8		
Khoa	133	55	41,4	78	58,6		
Sử, địa	133	54	40,2	79	59,8		

Tin học	218	88	40,3	130	59,7		
Ngoại ngữ	394	167	42,6	227	57,4		
Đạo đức	394	169	42,9	225	57,1		
TNXH	261	105	40,4	156	59,6		
Âm nhạc	394	161	40,8	240	59,2		
Thể dục	394	166	42,1	228	57,9		
Mĩ thuật	394	163	41,3	231	58,7		
TC – KT	394	159	40,3	235	59,7		

* HTCTLH và được chuyển lớp: 318/318 học sinh đạt 100%

* HTCTTH: 76/76 học sinh đạt 100%

* Học sinh giỏi cấp trường (Toán hoặc TV hoặc TA): 99/394 em đạt 25%

* Học sinh thi giải toán trên mạng Internet cấp trường: 99/394 em đạt 25%

* Học sinh thi Olympic tiếng Anh (lớp 3, 4, 5) cấp trường: 25/218 em đạt 11,5%;

* Học sinh thi Trạng Nguyên Tiếng Việt:

+ 197 cấp trường/394 em đạt 50%, thi Hương: 100/394 đạt 25,3%, thi Hội: 50/394 em đạt 12,6%.

* Thi Giao lưu khối 5 cấp trường: TAnh: 5/76 học sinh đạt 6,6%; Toán: 5/76 học sinh đạt 6,6%; cấp huyện: TAnh: 3/76 học sinh đạt 63,9%; Toán: 3/76 học sinh đạt 3,9%

* Số lớp có phong trào vở sạch chữ đẹp: 14/14 lớp

* Tỷ lệ học sinh viết chữ đẹp (số lượng - tỷ lệ%, từng tổ-khối)

Cấp	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Cấp trường	49	50,0	39	50,0	43	50,0	29	50,0	38	50,0

* Phần đầu khen thưởng cuối năm đạt như sau:

Hoàn thành Xuất sắc nội dung các môn học và rèn luyện: 128 em = 32,5%

Có thành tích vượt trội môn Toán (hoặc môn TV, hoặc TA) 178 em = 45,2%

* Học sinh, năng khiếu HS năng khiếu môn Hát nhạc: 99/394 em đạt 25%

HS năng khiếu môn Mỹ thuật: 99/394 em đạt 25%

HS năng khiếu môn Thể dục: 99/394 em đạt 25%

* Chỉ tiêu về thể dục, vệ sinh, ca múa hát đầu giờ, hoạt động tập thể sân trường, trang phục học sinh học đường, trang trí lớp theo quy định

HS tham gia phong trào thể dục thể thao: 394/394 đạt tỉ lệ 100%, HS tham gia thi giao lưu các môn thể thao đầy đủ và đạt kết quả. HS có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh học đường 394/394 đạt tỉ lệ 100%

Số HS tham gia hoạt động tập thể trên sân trường đầu giữa giờ 394/394 đạt tỉ lệ 100%. HS có đầy đủ trang phục sạch sẽ gọn gàng: 394/394 đạt tỉ lệ 100%

Số lớp học được trang trí theo quy định: 14/14 đạt tỉ lệ 100%

* Hoạt động Đội thiếu niên, sao nhi đồng.

Số HS đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 352/394 đạt tỉ lệ 89,5%

Chỉ tiêu kết nạp đội viên: 85/85 đạt tỉ lệ 100%

3. Chất lượng đội ngũ

* Xếp loại về chuyên môn nghiệp vụ:

Tốt: 19/22 đạt 86,4%; Khá: 3/22 đạt 13,6%

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 19/22 giáo viên đạt 86,4%, trong đó

GV dạy giỏi cấp trường		GV dạy giỏi cấp huyện		GV dạy giỏi cấp tỉnh	
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
10	45,5	7	31,8	3	13,6

- Số CBQL, giáo viên có SKKN công nhận cấp huyện: 5đ/c, đạt 17,8% (đ/c Vũ Thị Trung Thu, Lê Thị Diễm Hằng, Vũ Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Chiên, Lò Thị Thanh Huyền)

- Cá nhân có báo cáo đổi mới: 19/19 CBQL, giáo viên đạt 100% (nội dung của các báo cáo đổi mới chủ yếu tập trung vào đổi mới PPDH, PP sưu tầm các sản phẩm ứng dụng CNTT, cách làm và sử dụng đồ dùng dạy học, PP nâng cao chất lượng tính toán, chữ viết cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy công nghệ giáo dục cho học sinh lớp 1, dạy học theo mô hình trường tiểu học mới Vnen...)

+ Số CB, giáo viên soạn bài bằng máy vi tính: 24/24 đ/c, đạt 100%

+ Số CB, GV, NV có chứng chỉ tin học A trở lên: 27/28 đ/c, đạt 96,4%

+ Số CB, GV biết sử dụng bài giảng điện tử trong dạy học: 19/24 đ/c, đạt 79,2%

+ Số CB, GV, NV biết khai thác mạng Internet: 27/28 đ/c, đạt 96,4%

* Xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt

Số GV XL Tốt		Số GV XL Khá		Số GV XL Đạt	
Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
10	45,5	12	54,5	0	0

* *Đánh giá CB, giáo viên, NV theo luật công chức, viên chức: HTXSNV, HTTNV, HTNV, KHTNV:*

HTXSNV: 5/28 CB,GV,NV đạt 17,8%; HTTNV: 21/28 CB,GV,NV đạt 75,1%
HTNV: 2/28 CB,GV,NV đạt 7,1%

* *Đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng: Tốt, Khá, Đạt*
Tốt: 2/2 đồng chí đạt 100%

* *Chất lượng hồ sơ:*

BGH: Tốt 2/2 đ/c đạt tỉ lệ 100%

Tổ trưởng: Tốt 4/4 tổ đạt tỉ lệ 100%

Giáo viên: Tốt 19/22 đ/c đạt tỉ lệ 86,4%, Khá 3/22 đạt tỉ lệ 13,6%

Số đồ dùng dạy học làm thêm: 44 đồ dùng

* *Công tác bồi dưỡng thường xuyên:*

- Giáo viên: XL Giỏi 6/22 đạt 27,3%, XL Khá 11/22 đạt 50%, XL TB 5/22 đạt 22,7%.

- Cán bộ quản lý: XL Đạt: 2/2 = 100%

4. Công tác xây dựng trường học an toàn về ANTT, trường học thân thiện học sinh tích cực, công tác lao động, tu bổ cơ sở vật chất.

- Phần đầu trường học đảm bảo An ninh trật tự : 98/100 điểm xếp loại Tốt

- 100% CBGVCC, HS thực hiện tốt Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực loại xuất sắc.

- 14/14 đạt lớp học an toàn và lớp học thân thiện, học sinh tích cực.

- Trường học xanh - sạch - đẹp- an toàn cấp huyện.

- Nội dung điển hình đầu tư thực hiện: Nội dung xây dựng trường lớp xanh-sạch-đẹp; Dạy học có hiệu quả phù hợp với lứa tuổi của hs; rèn kỹ năng sống. Đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước...

*** Công tác lao động, tu bổ cơ sở vật chất**

Quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị, phương tiện dạy học

Thường xuyên tu sửa tôn tạo cảnh quan trường lớp Xanh-Sạch-Đẹp.

14/14 lớp trang trí lớp học đẹp, thân thiện, đảm bảo an toàn cho học sinh đạt 100%;

14/14 lớp với 394 HS tham gia lao động các công việc phù hợp lứa tuổi đạt 100%;

14/14 lớp với 394 có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất của trường, lớp và thực hành tiết kiệm điện, nước đạt 100%..

* Bảo quản tốt cơ sở vật chất trường, lớp, sử dụng có hiệu quả các phòng học chức năng. Trong năm học 2019-2020 thực hiện các nội dung:

- Ốp lại gạch tường bếp nấu ăn cho HS bán trú.
- Lát sân trường khu vực hoạt động tập thể.
- Làm lán xe cho học sinh
- Lu sơn cổng trường, rào trường, cột khu vực phòng ngủ, phòng các môn chuyên và khối lớp 1.
- Trang trí: Làm rào khu vui chơi, in lại tất cả các nội dung: 4 bước đi vệ sinh nhà vệ sinh học sinh, sơ đồ trường, nội dung 3 phút thay đổi nhận thức về dinh dưỡng, Quy tắc ứng xử, bông hoa tuyên truyền ngoài cổng trường: 14 bông.
- Xử lí dột tại nhà đa năng, sửa nhà vệ sinh giáo viên. Sửa thay thế hệ thống bóng điện, quạt tại các lớp.
- * Phòng tránh thiên tai hỏa hoạn: Có bình chữa cháy và dụng cụ chữa cháy và nội quy phòng cháy, chữa cháy.

5. Công tác Thể dục, vệ sinh, ca múa hát tập thể:

- 14/14 lớp với 394 học sinh tham gia công tác Thể dục, ca múa hát tập thể sân trường đạt 100%.
- 14/14 lớp với 394 học sinh biết vệ sinh cá nhân, vệ sinh học đường đạt 100%.
- 14/14 lớp với 394 HS tham gia các hoạt động Đội và sao nhi đồng đạt 100%.
- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện: có giải toàn đoàn và có giải các nội dung: Cầu lông, Aerobic, đá cầu, cờ vua.

6. Các khoản thỏa thuận, công tác khuyến học.

a. Các khoản thỏa thuận với cha mẹ HS

Huy động tốt các nguồn quỹ, các khoản thỏa thuận để phục vụ cho công tác giảng dạy và các hoạt động trong nhà trường, huy động tối đa công lao động trong năm học: 200 công/năm học

Căn cứ Công văn số 1605/SGDĐT - KHTC ngày 01/8/2019 V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 – 2020; Công văn số 1525/UBND-GDĐT ngày 26/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 – 2020; Công văn số 807/PGDĐT- THCS Ngày 29 tháng 8 năm 2019 V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 - 2020.

Căn cứ vào Công văn số 998/PGDĐT-VP ngày 12 tháng 9 năm 2017. V/v hướng dẫn thu giá, phí dịch vụ và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục;

Biên bản cuộc họp thống nhất các khoản thu thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh năm học 2019 -2020, Cấp Tiểu học;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2019-2020 nhà trường tiến hành thỏa thuận với phụ huynh HS các khoản đóng góp như sau:

1	Tiền XD góc thiên nhiên, vườn cây học tập, tu sửa nhỏ CSVC và các nội dung phục vụ hoạt động trải nghiệm	200.000
---	--	---------

	học tập của học sinh	
2	Tiền nước uống	50.000
3	Tiền giấy kiểm tra.	60.000
4	Thi đua khen thưởng	100.000
5	Tiền tổ chức các HĐ phong trào của HS	100.000
6	Tiền mua dụng cụ dọn dẹp vệ sinh, giấy vệ sinh	30.000
7	<i>Tiền phục vụ sinh hoạt bán trú (Đối Với HS BT)</i>	<i>20.000</i>
8	<i>Tiền điện phục vụ sinh hoạt bán trú (Đối Với HS BT)</i>	<i>30 000</i>
TS	590.000đ (Đối với ăn bán trú) 540.000 (Đối với HS không ăn bán trú)	

- Gây quỹ đội bằng hình thức kế hoạch nhỏ
- Quỹ lớp do Ban đại diện cha mẹ HS lớp tự vận động, ủng hộ.
- Quỹ hội phụ huynh do ban đại diện cha mẹ HS tự triển khai.

Chế độ miễn giảm khoản 1: Miễn 100% đối với học sinh con hộ nghèo, khuyết tật và mồ côi, giảm 20% cho học sinh con hộ cận nghèo.

(Ngoài các khoản thoả thuận trên nhà trường không thu thêm bất cứ loại quỹ nào khác).

6.2. Công tác khuyến học:

Số chi hội khuyến học: 1; Số hội viên tham gia: 28

Số thôn bản khuyến học: 18; Số gia đình hiếu học: 28

Quỹ khuyến học GV: 3 000 000 đồng

7. Triển khai thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Tuyên truyền để CB, GV, NV, phụ huynh và học sinh hiểu được Chương trình giáo dục phổ thông mới. Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, lựa chọn đội ngũ Bồi dưỡng GV dạy lớp 1 có phẩm chất chính trị, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn, có kiến thức để nắm bắt được chương trình giáo dục phổ thông mới. Mạnh dạn trẻ hóa đội ngũ GV dạy lớp 1.

Thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, Tin học. Tổ chức cho 176 học sinh khối 1 và khối 2 được làm quen với Tiếng Anh (Trong đó có 97 HS khối lớp 1, 79 HS khối lớp 2).

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh thông qua việc duy trì mô hình dạy học mới, dạy Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch, phương pháp bàn tay nặn bột, Tiếng Việt lớp 1 CNGD.

Tổ chức dạy học phân hóa đối tượng học sinh, dạy học tích hợp kiến thức về biến đổi khí hậu, vệ sinh môi trường, giáo dục biển đảo Việt Nam. Hướng dẫn HS tự học, tự khám phá kiến thức, tăng cường thời gian thực hành luyện tập, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

Tiếp tục chỉ đạo GV đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho HS.

Tăng cường công tác bồi dưỡng cho đội ngũ về các PP dạy học tích cực.

8. Các danh hiệu thi đua

Trường: Đạt TTLĐXS, đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Cá nhân CSTĐ: 04/28 đạt tỉ lệ 14,2%, 02 cá nhân đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen, 03 cá nhân đề nghị UBND huyện tặng Giấy khen

Cá nhân LĐTĐ: 26/28 đạt tỉ lệ 92,8%

Cá nhân HTNV: 02/28 đạt tỉ lệ 7,2%.

Kết nạp Đảng trong năm: 02 đ/c

Chi bộ đạt: Chi bộ trong sạch vững mạnh

Công đoàn đạt: CĐCS vững mạnh xuất sắc cấp Tỉnh.

Đội thiếu niên đạt: Liên đội xuất sắc cấp Tỉnh.

Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt cấp Tỉnh

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực loại: Xuất sắc

*** Duy trì và nâng cao các tiêu chí của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II**

Trong năm học duy trì và giữ vững các chỉ số trường chuẩn Quốc gia mức độ II, tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí:

- + Đội ngũ giáo viên
- + Cơ sở vật chất
- + Hoạt động và chất lượng giáo dục

C. Nội dung và giải pháp

1- Công tác tư tưởng chính trị, thi đua

a. Nội dung

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Tỉnh Ủy Điện Biên về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1240/KH-PGDĐT ngày 21/12/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2016-2020 củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” tăng cường giáo dục kỹ năng sống, phối hợp hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc chăm sóc và giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa truyền thống dân tộc, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa, thành lập câu lạc bộ. Chủ động hướng dẫn học sinh tự quản, lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, cán bộ, giáo viên, viên chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị của Nhà nước ban hành, không vi phạm pháp luật.

CBGVVC không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể HS dưới mọi hình thức. Thực hiện tốt quy định ứng xử văn hoá trong trường học.

Đoàn kết trong nội bộ cơ quan, nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không tham gia vào các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ. Đảm bảo an toàn về An ninh trật tự trong trường học.

b. Giải pháp

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Giáo dục để mỗi cán bộ giáo viên xác định được mục tiêu phấn đấu của mình để không ngừng bồi dưỡng tư tưởng chính trị, phẩm chất lối sống, xác định động cơ phấn đấu vươn lên.

Nhà trường triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản về đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, công chức. Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị và giáo dục pháp luật cho CBGVVC, HS để ngăn ngừa vi phạm pháp luật.

Tổ chức phát động thi đua và sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời có khen, chê khách quan. Bình xét thi đua công bằng chính xác dựa vào hiệu quả để xét thi đua. Khen thưởng động viên kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích.

Xây dựng môi trường làm việc thân thiện. CBGVNV luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tác phong lễ lối làm việc, là tấm gương sáng cho HS noi theo.

*** Tổ chức phong trào thi đua yêu nước**

Phát động các đợt thi đua gói sóng với nội dung thi đua thiết thực, qua mỗi đợt thi đua. Có tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng động viên kịp thời. Tổ chức các đợt thi đua trong năm học như sau:

Đợt I: Từ đầu năm học đến 20 tháng 11 năm 2019 với chủ đề: Kỷ niệm 37 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

Đợt II: Từ 20/11/2019 đến hết học kì I với chủ đề: Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đợt III: Từ tái giảng kì II đến 26/3/2020 với chủ đề: Kỷ niệm 89 năm ngày

thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Đợt IV: Từ 26/3/2020 đến hết năm học với chủ đề: Kỷ niệm 130 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Duy trì số lượng học sinh và công tác PCGDTH-XMC

2.1. Duy trì số lượng học sinh

Tăng cường các biện pháp giáo dục ý thức học tập duy trì sĩ số đến cuối năm không để HS bỏ học giữa chừng; nâng cao tỷ lệ HS đi học chuyên cần để đảm bảo chất lượng dạy và học.

Làm tốt công tác tham mưu với hội cha mẹ học sinh để duy trì tốt số lượng và làm tốt việc xã hội hóa giáo dục.

Phân công giáo viên làm PC ở từng thôn bản, duy trì mối quan hệ với chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh trong việc duy trì số lượng. Kí cam kết với GV trong việc duy trì số lượng ngay từ đầu năm học.

Thống kê bảng biểu đầy đủ, nộp báo cáo và các biểu tổng hợp đúng thời gian quy định.

2.2. Chất lượng lớp học 2 buổi/ngày.

Tổ chức các lớp học 2 buổi trên ngày một cách khoa học, GV kết hợp tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, văn nghệ, thể dục giữa các tiết học để HS thoải mái tiếp thu các kiến thức, đan xen giữa học chính khóa và các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Phát huy tác dụng của việc tổ chức học nhóm theo trình độ nhưng không lạm dụng việc học nhóm (áp dụng mô hình trường học Vnen vào dạy học).

2.3. Công tác PCGDTH-XMC

a. Nội dung:

Thực hiện Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập, xóa mù chữ. Tự kiểm tra cấp xã hoàn thành trước ngày 30/9/2019.

Giữ vững các chỉ số về PCGDTH mức độ 3 - XMC mức độ 2 ở mức vững chắc và ngày càng được nâng cao. Thường xuyên kiểm tra cập nhật các số liệu vào hồ sơ phổ cập kịp thời chính xác.

Duy trì mối quan hệ thường xuyên giữa các trường trên địa bàn, giữa các thành viên trong ban chỉ đạo PCGD của xã. Làm tốt việc huy động học sinh ra lớp, duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học đạt 100%

Giữ gìn bảo quản tốt bộ hồ sơ PCGDTH của nhà trường. Hồ sơ đầy đủ theo quy định, trình bày hồ sơ sạch sẽ khoa học, cập nhật các số liệu vào hồ sơ phổ cập kịp thời chính xác. Duy trì và nâng cao các tiêu chí chuẩn PCGDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2, tăng tỷ lệ người biết chữ.

b. Giải pháp:

Hiệu trưởng ra quyết định Phân công điều tra đội bản trên cơ sở sở phân công điều tra lâu dài cho thuận lợi quá trình điều tra, cập nhật số liệu của giáo viên. Cập nhật số liệu trong phần mềm 3 lần/năm vào tháng 5,9,12 hàng năm.

Tham mưu với ban chỉ đạo PCGDTH cấp xã xây dựng kế hoạch đạt chuẩn PCGDTH mức độ III và XMC mức độ II.

Nâng cao nhận thức của nhân dân, tiếp tục khơi dậy phong trào toàn dân, toàn xã hội tham gia vào sự nghiệp phát triển giáo dục, xây dựng xã hội học tập để đẩy mạnh công tác PCGDTH-XMC và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, duy trì nâng cao các kết quả đạt chuẩn.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả sự phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác huy động học sinh ra lớp và xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị đóng trên địa bàn xã làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Chất lượng giáo dục:

3.1. Giáo dục Năng lực:

- **Nội dung:** Hình thành các năng lực cho HS trong quá trình học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm cuộc sống trong và ngoài nhà trường bao gồm các năng lực: tự phục vụ, tự quản; hợp tác; tự học và giải quyết vấn đề.

- **Biện pháp:** Hàng ngày, hàng tuần, giáo viên quan sát các biểu hiện trong các hoạt động của học sinh để nhận xét sự hình thành và phát triển năng lực; từ đó động viên, khích lệ, giúp học sinh khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các năng lực riêng, điều chỉnh hoạt động để tiến bộ.

Hàng tháng, giáo viên thông qua quá trình quan sát, ý kiến trao đổi với cha mẹ học sinh để nhận xét học sinh

Lên kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Khi tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo viên cần lựa chọn những nội dung để học sinh cả lớp được tham gia; khuyến khích, động viên và tạo cơ hội để các em được tham gia bàn bạc từ khâu chuẩn bị đến khâu thực hiện và có viết thu hoạch cho bản thân sau mỗi hoạt động.

GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động chung cho học sinh theo khối lớp, toàn trường. Huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng để họ thêm hiểu và có những ý kiến đóng góp sát thực trong việc đánh giá học sinh.

Giáo viên cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm, các kỹ thuật dạy học tích cực: Khăn trải bàn, Sơ đồ tư duy, Nhóm cộng tác...

3.2. Giáo dục Phẩm chất:

- **Nội dung:** Giúp HS hình thành và phát triển trong quá trình học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm cuộc sống trong và ngoài nhà trường những phẩm

chất: chăm học, chăm làm; tự tin, trách nhiệm; trung thực, kỉ luật; đoàn kết, yêu thương.”

- Biện pháp.

Đầu năm học GV tổ chức cho HS được tham gia xây dựng nội quy của lớp để từ đó các em có ý thức tham gia thực hiện nghiêm túc.

Tổ chức việc dạy học tích hợp để lồng ghép giáo dục các phẩm chất cho học sinh, tổ chức giáo dục truyền thông về nhà trường, quê hương, đất nước.

Tổ chức tốt các tiết sinh hoạt cuối tuần để HS được tham gia đánh giá, nhận xét các hoạt động, làm tốt công tác khen, chê kịp thời.

Hàng ngày, hàng tuần, giáo viên quan sát các biểu hiện trong các hoạt động của học sinh để nhận xét sự hình thành và phát triển phẩm chất; từ đó động viên, khích lệ, giúp học sinh khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các phẩm chất riêng, điều chỉnh hoạt động, ứng xử kịp thời để tiến bộ.

Hàng tháng, giáo viên thông qua quá trình quan sát, ý kiến trao đổi với cha mẹ học sinh để nhận xét học sinh.

- Nội dung giáo dục theo chủ điểm.

Giáo dục HS có ý thức phòng chống các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ, phòng chống đuối nước, an toàn khi dùng điện

HS biết giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, không ăn quả xanh, uống nước lã, sạch sẽ gọn gàng khi đến trường, biết giữ gìn nguồn nước sạch dùng trong nhà trường

Tham gia tốt các phong trào đền ơn đáp nghĩa đối với các gia đình thương binh liệt sĩ, phong trào Trần Quốc Toản.

Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm rà soát 3 đủ của học sinh báo cáo về Ban giám hiệu. Ban giám hiệu tổng hợp báo cáo chính quyền địa phương tìm giải pháp hỗ trợ.

Rà soát phân loại đối tượng học sinh; xây dựng kế hoạch, tìm nguồn giúp đỡ không để học sinh thiếu thốn bỏ học; tham mưu với cấp uỷ chính quyền địa phương, Hội khuyến học xã hỗ trợ; kêu gọi các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đóng trên địa bàn hỗ trợ, giúp đỡ.

Chú ý quan tâm giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn học sinh dân tộc thiểu số học sinh được hưởng các chính sách ưu tiên.

- Tổ chức, chỉ đạo của BGH, sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, đoàn thể, gia đình, xã hội.

Ban giám hiệu kết hợp với các đoàn thể, với giáo viên chủ nhiệm, với gia đình học sinh, chính quyền địa phương trong việc giáo dục các phẩm chất đạo đức cho HS.

Mỗi giáo viên cần thương yêu, tôn trọng học sinh, tạo cho các em tâm thế vui vẻ, yên tâm khi đến trường, tạo môi trường học tập hòa nhập và thân thiện, HS yêu trường yêu lớp và ham học để đạt kết quả tốt trong học tập.

3.3. Chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

*** Lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh vào quá trình dạy học:**

Thực hiện nghiêm túc CV số 775 PGDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Quốc phòng an ninh năm học 2019-2020 nhằm xây dựng, phát triển tư duy, bồi dưỡng phát triển kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào và tự tôn đối với truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. GV xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể trong đó thể hiện rõ tuần, tiết, tên bài, môn tích hợp, nội dung lồng ghép.

Giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, được tiến hành lồng ghép thông qua nội dung các bài học đã có trong chương trình, sách giáo khoa và thông qua các hoạt động ngoại khóa: tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức trại hè, đọc sách, nghe, thi kể chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng và an ninh.

Giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Lịch sử và Địa lý tập trung vào một số chủ đề chính sau: tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước; truyền thống lịch sử của quân đội và công an; một số kỹ năng sống phù hợp với sự phát triển của xã hội; giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thời lượng học cụ thể như sau:

- | | |
|------------------|------------------|
| + Khối 1: 10 bài | + Khối 4: 15 bài |
| + Khối 2: 14 bài | + Khối 5: 16 bài |
| + Khối 3: 19 bài | |

*** Nền nếp học tập cần xây dựng**

Xây dựng cho HS các nề nếp học tập tốt ngay từ đầu năm học: Truy bài đầu giờ, nghiêm túc trong học tập, chăm học, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài. Đi học đầy đủ, đúng giờ, chuẩn bị bài đầy đủ khi đến lớp, có đủ sách vở đồ dùng học tập

HS hiểu và thực hiện được nội dung yêu cầu của cuộc vận động “Hai không” từ đó có ý thức tốt trong học tập, tổ chức học nhóm giúp đỡ nhau trong học tập, không nhìn bài của bạn, không gian dối trong học tập.

- Nội dung: (chất lượng đọc, viết, tính toán, giữ vở sạch, viết chữ đẹp)

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của bậc học. Rèn luyện các kỹ năng đọc, viết tính toán cho HS. Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh. Kiểm tra học sinh từng tuần, tháng các kỹ năng: đọc, viết, tính toán và chữ viết. Ra đề mở môn tập làm văn theo công văn 797/PGD&ĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018, BGH sẽ kiểm tra đề và bài làm của học sinh, thu một số đề và bài làm của học sinh gửi Sở.

Duy trì phong trào giữ vở sạch, viết chữ đẹp. Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới nội dung chương trình. Tăng cường nội dung luyện tập thực hành. Khuyến khích học sinh tích cực, tự giác phát hiện ra kiến thức nắm chắc kiến thức trong từng bài học

- Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học, tổ chức thi HS giỏi cấp trường (thi viết: Toán hoặc TV hoặc TA), Olympic tiếng Anh, Toán, Trạng nguyên Tiếng Việt (vòng loại, thi Hương, thi Hội, thi Đình), khen thưởng động viên kịp thời để HS phấn đấu vươn lên

Tổ chức các cuộc thi năng khiếu: Âm nhạc, Triển lãm tranh cấp trường, Tham gia thi các môn thể thao trong Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, tỉnh.

3.4. Dạy học theo chuẩn KT- KN của chương trình, đổi mới đánh giá HS.

Thực hiện dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh theo từng khối lớp, giáo viên chủ động phân loại học sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tự học cá nhân, học cặp đôi, thảo luận nhóm, áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực như khăn phủ bàn, sơ đồ tư duy, mô hình trường học mới Việt Nam vào giảng dạy nhằm hướng dẫn học sinh tiếp thu nội dung bài học nhẹ nhàng, hiệu quả.

Trong quá trình giảng dạy cần chú trọng đến HS có khả năng vượt trội, phụ đạo HS chưa đạt chuẩn KT. Các lớp tiến hành thành lập đội tự quản và xây dựng các nhóm học tập. Hình thành cho học sinh phương pháp học tập ngay từ tiết đầu của năm học.

Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, trang bị kỹ thuật đánh giá học sinh bằng nhận xét nhằm giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét. Thông qua việc nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói giáo viên hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục.

Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra sử dụng hệ thống câu hỏi, ra đề kiểm tra định kì theo 4 mức độ đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học để giáo viên tham khảo. Các tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu, bồi dưỡng năng lực, vận dụng vào quá trình ra đề, kiểm tra, đánh giá thường xuyên, cuối học kỳ và cuối năm học.

Nhà trường thành lập Hội đồng ra đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra định kì, nghiệm thu chất lượng học sinh cuối năm đảm bảo tính khách quan, đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh tại các khối lớp.

** Giải pháp*

Tiếp tục thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột" dạy học môn Tự nhiên - Xã hội, Khoa học .

Đối với môn Tiếng Việt lớp 1 dạy tăng thời lượng từ 350 tiết lên 504 tiết . Quan tâm đặc biệt đến 2 tuần không đầu năm học (dạy nề nếp học tập, sử dụng kí hiệu trong quá trình dạy học, hướng dẫn học sinh cách sử dụng bút, thước, bảng con, sách, vở...), giáo viên cần quan tâm đặc biệt đến kỹ năng nghe, nói (phát âm) viết chính tả ngay từ khi học phân âm, vần lớp 1.

GV chuẩn bị đầy đủ các phiếu bài tập, đồ dùng dạy học, chuẩn bị thêm các bài nâng cao cho HS vượt trội. Tăng cường kiểm tra các nhóm, mỗi học sinh phải có ý thức tự học cá nhân, trao đổi thảo luận.

Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kì nghiêm túc, chấm chữa bài cụ thể cho HS để đánh giá thực chất khách quan và đề ra những nội dung bồi dưỡng, phù hợp đạo phù hợp.

3.5. Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn QG mức độ 2, kiểm định chất lượng GD

Nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện đổi mới phương pháp học tập. HS có ý thức, tự giác trong học tập. Đối với HS chưa đạt chuẩn kiến thức GV phải tích cực phụ đạo và phân nhóm đối tượng để phụ đạo.

Tích cực tham mưu với các cấp về việc xây dựng thư viện tiên tiến đáp ứng được với quy mô phát triển của nhà trường.

** Giải pháp*

Nắm được mục tiêu của việc duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn mức độ 2 và GV có trách nhiệm trong giảng dạy và giáo dục. Học sinh có phương pháp học tập.

Thường xuyên cập nhật, thu thập các thông tin, minh chứng

3.6. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Nội dung, chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng), thực hiện tốt các hoạt động về giáo dục kĩ năng sống, phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục quyền và bổn phận trẻ em, giáo dục về biển đảo Việt Nam, An toàn giao thông, giao lưu tiếng Việt, phòng chống xâm hại trẻ em, giáo dục Quốc phòng, an ninh; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường; tiết kiệm năng lượng....

Dạy tốt các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch, giúp hs hình thành và phát huy tính chủ thể và tích cực, tự giác trong tham gia các hoạt động. Phát triển sự hiểu biết của hs trong các lĩnh vực khác nhau. Đặc biệt quan tâm đến giáo dục kĩ năng khi tham gia giao thông đường bộ, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước. GV ứng dụng CNTT, dạy học gắn với thực tiễn để tăng hiệu quả giáo dục, rèn kĩ năng cần thiết cho HS.

Học sinh tích cực tham gia hoạt động GDNGLL do nhà trường tổ chức.

** Giải pháp*

Tăng cường dự giờ, kiểm tra việc thực hiện các tiết HĐGDNGLL

Tổ chức đánh giá định kì các kĩ năng, hiểu biết của HS.

4- Chuyên môn dạy và học.

4.1. Hoạt động chuyên môn của tổ (khối), giáo viên:

a. Nội dung:

** Kế hoạch dạy học, thời gian, nội dung, chương trình:*

Dạy học 2 buổi/tuần, thời lượng tối đa không quá 7 giờ/ngày (chương trình T32). Phê duyệt Kế hoạch dạy học tuần, thời khóa biểu; chương trình ôn tập kiểm tra bổ sung kiến thức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập, tìm hiểu truyền thống nhà trường do giáo viên

chủ nhiệm và các tổ chuyên môn xây dựng đảm bảo kế hoạch thời gian năm học. Nhà trường xây dựng và bố trí giảng dạy linh hoạt, phù hợp với khả năng tiếp thu kiến thức và tâm lý học sinh các khối lớp.

Thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 theo quy định tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND, ngày 25/7/2019 của UBND huyện Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên. Học kì 1 thực học 18 tuần, học kì 2 thực học 17 tuần, thời gian còn lại thực hiện các hoạt động ôn tập bổ sung kiến thức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh cuối học kì, cuối năm học.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tài liệu Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học; trên cơ sở đảm bảo mục tiêu giáo dục, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tddavaf khả năng tiếp thu của học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội của học sinh.

Thực hiện Chương trình tiếng Anh lớp 3,4,5 bắt buộc (4 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT, ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh lớp 3,4,5: 8 lớp với 218 học sinh, tự chọn 2 tiết/tuần đối với học sinh khối 1,2: 6 lớp với 176 học sinh.

Thực hiện giảng dạy chương trình Tin học tự chọn (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/05/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối học sinh lớp 3,4,5: 8 lớp với 218 học sinh.

Tổ chức dạy tiếng Việt lớp 1- Công nghệ giáo dục: 3 lớp 96 học sinh. Phát huy hiệu quả Mô hình trường học mới Việt Nam tại các lớp 2,3,4,5: 11/11 lớp trong nhà trường, có thể điều chỉnh một số hợp phần, áp dụng một số nội dung phù hợp với điều kiện thực tế góp phần thực hiện mục tiêu “Đổi mới tổ chức lớp học một cách linh hoạt, dạy học phù hợp với đối tượng học sinh”.

** Nền nếp chuyên môn:*

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, biên soạn các phiếu giao việc đảm bảo theo phân phối chương trình và thời khóa biểu, trình bày khoa học sạch sẽ, đúng kiến thức theo chuẩn kiến thức và kỹ năng, theo hướng phân hóa đối tượng học sinh.

Mỗi GV phải có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định. Nghiên cứu bài giảng trước khi tới lớp. Khi lên lớp phải có đầy đủ phiếu giao việc, đồ dùng phục vụ cho học tập.

Thường xuyên kiểm tra bài cũ đầu giờ và chất lượng vào cuối các tiết học để có hướng dạy phân hóa đối tượng học sinh. Thực hiện việc chấm, chữa, phê bài chính xác, tránh thiên vị, sai lệch.

Học tập nâng cao trình độ: Mỗi giáo viên phải có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và khả năng UDCNTT vào giảng dạy.

b. Giải pháp:

Yêu cầu mỗi giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm, học sinh được thực hành và tự tìm tòi khám phá tri thức mới, thực hiện lồng ghép PPDH theo mô hình Vnen vào dạy học.

Khuyến khích giáo viên tăng cường làm thêm đồ dùng dạy học phù hợp với từng phân môn. Sử dụng đồ dùng dạy học sẵn có trong thư viện, bộ thiết bị hợp lí, hiệu quả, tránh dạy chay.

Giáo viên giảng dạy nhiệt tình, thương yêu, ân cần với học sinh, không gây áp lực đối với HS, tạo tâm lí thoải mái để học sinh tiếp thu kiến thức tốt. Sử dụng các phòng học bộ môn thường xuyên đạt hiệu quả: Tin học, âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ... Nhà trường tạo mọi điều kiện và động viên khuyến khích giáo viên để GV tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt.

Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận cho GV soạn bài bằng máy vi tính. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc soạn bài trên máy vi tính của giáo viên, kí xác nhận vào các trang giáo án đã kiểm tra.

4.2. Sinh hoạt chuyên môn.

a. Nội dung:

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường, các tiết dạy thực hành nhằm tạo điều kiện giáo viên và cán bộ quản lý các trường: Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp đặc trưng của các môn khi dạy - học; Tiếp cận dần một số thành tố dạy học tích cực trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác học tập của học sinh. Rèn luyện, trau dồi kỹ năng thực hành, sử dụng thiết bị dạy học, UDCNTT trong dạy học.

Tổ chức cho các tổ, khối chuyên môn khảo sát trình độ nhận thức của học sinh, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng dạy khái niệm Toán học, dạy đại lượng, giải toán, dạy Tiếng Việt cho học sinh dân tộc, dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, giáo dục lối sống, rèn luyện phẩm chất học sinh.

b. Giải pháp:

Tập trung nâng cao kĩ thuật dạy học, vận dụng phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; kiểu bài, dạng bài khó; bồi dưỡng chuyên đề Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử & Địa Lý, Hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Bồi dưỡng phương pháp mở rộng vốn từ cho học sinh, giải pháp nâng cao chất lượng môn tập làm văn, giải pháp nâng cao chất lượng các cuộc giao lưu kiến thức cho học sinh.

Tổ chức và tham gia đầy đủ các tiết dạy mẫu, chuyên đề cấp trường, cấp cụm, để thống nhất phương pháp dạy học.

- Tổ chức các hội thi.

* Hội thi của giáo viên:

- Hội thao truyền thống cấp huyện vào cuối tháng 10 và đầu tháng 11/2019.
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tháng 9, 11, 12/2019 và tháng 1,4/2020
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện tháng 9, 10/2019 và thi GVGD cấp tỉnh tháng 12/2019 và tháng 2/2020
- Tổ chức thi viết chữ đẹp: 11/2019, thi kiến thức cho giáo viên cấp trường vào tháng 4/2020.

* Hội thi của học sinh:

- Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện: 10/2019-1/2020: cấp tỉnh: 1-3/2020, cấp quốc gia: 4/2020
- Tham gia các cuộc thi trên Internet cấp trường theo điều lệ của Ban tổ chức (Trạng Nguyên Tiếng việt: vòng sơ khảo, thi Hương, thi Hội, thi Đình, Olympic tiếng Anh, Olympic Toán).
- Tổ chức thi giao lưu Toán, Tiếng việt, tiếng Anh cấp trường tháng 3/2020, cấp huyện tháng 4/2020 (lớp 5).

4.3 Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý theo Chuẩn hiệu trưởng, nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và giảng dạy của giáo viên.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 buổi/tháng, mỗi buổi 3 tiết, mỗi tiết 40 phút; tập trung vào nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý chỉ đạo việc dạy và học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và ứng dụng CNTT vào quản lý trường học. Quan tâm việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT, ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch số 633/KH-PGDĐT, ngày 12/7/2018 của Phòng GD&ĐT về Kế hoạch BDTX cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở và bồi dưỡng triển khai thực hiện Đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, năm học 2019-2020.

Thực hiện chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý trường tiểu học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, CBQL trong 1 năm học cụ thể chi tiết, triển khai tới các tổ và cá nhân giáo viên, mỗi tổ, giáo viên tự xây dựng 1 kế hoạch BDTX, tạo điều kiện cho giáo viên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

* *Đánh giá xếp loại giáo viên tiểu học*

Thực hiện theo Quyết định số 20/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2018, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

** Đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường Tiểu học*

Thực hiện theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2018 về Quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Công tác lao động và các hoạt động khác.

5.1. Lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp.

Tổ chức các buổi giao lưu tuyên truyền dưới cờ về luật an toàn giao thông đường bộ. Giảng dạy đầy đủ có chất lượng chương trình lao động kỹ thuật, lao động ngoại khóa, vườn trường.

Chỉ đạo, kiểm tra việc dạy học tích hợp các vấn đề về an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước...

Tổ chức thường xuyên việc trồng và chăm sóc bồn hoa cây cảnh. Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tham gia lao động quét dọn trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây cảnh,...

Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ của công, giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp. Xây dựng kế hoạch lao động phù hợp, vừa sức với học sinh, chỉ đạo lao động theo kế hoạch. Đảm bảo an toàn trong lao động.

5.2. Trang trí trường, lớp theo quy định.

Sắp xếp lớp học khoa học gọn gàng, ngăn nắp. Thường xuyên lau chùi bàn ghế, cửa. Trang trí lớp học thẩm mỹ có tính giáo dục đối với học sinh (theo mô hình VNEN).

Tạo góc thiên nhiên trong lớp học cho thân thiện và đẹp. Trang trí và làm thư viện góc học tập theo mô hình thư viện thân thiện.

5.3. Xây dựng CSVC và bảo quản tài sản trường học:

Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của nhà trường.

Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy chính quyền địa phương, với cấp trên trong việc đầu tư kinh phí để xây dựng tôn tạo trường lớp đáp ứng được yêu cầu của công tác giảng dạy và học tập; Giữ gìn bảo quản tốt cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có; Sử dụng nguồn điện nước tiết kiệm và an toàn; Phân cấp phụ trách quản lý CSVC, phòng học bộ môn, tài sản, cấp phát SGK đầy đủ kịp thời

Hướng dẫn bồi dưỡng chuyên môn sử dụng thiết bị dạy học cho toàn bộ giáo viên nhà trường; Bổ sung thêm đồ dùng, TBDH: Khuyến khích GV tăng cường làm đồ dùng dạy học. Sử dụng thường xuyên có hiệu quả đồ dùng thiết bị dạy học, phòng máy, máy chiếu.

5.4. Lao động phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

Thành lập Ban phòng cháy, chữa cháy cấp trường; Hằng năm cử CBQL, nhân viên bảo vệ đi tập huấn công tác PCCC do công an huyện tổ chức. Tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy cho giáo viên; Có nội quy về công tác phòng cháy, chữa cháy.

Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy, có đầy đủ dụng cụ cho công tác PCCC theo đúng tinh thần Thông tư số 66/2014/TT- BCA ngày 16-12-2014.

Giáo dục HS biết phòng tránh thiên tai: Sấm sét, mưa to gió lớn không ra ngoài đường; phòng tránh hỏa hoạn: Không sử dụng diêm, bật lửa vào những việc không có ích.

Mua sắm bổ sung thêm thiết bị phòng chống cháy nổ, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo niên yết ở những vị trí dễ thấy để mọi người biết và chấp hành. Sử dụng an toàn về điện, tắt các thiết bị điện và nguồn điện khi ra khỏi phòng. Phòng chống gió lốc mùa mưa bão...

6. Công tác thể dục, vệ sinh, ca múa hát tập thể.

6.1. Công tác thể dục, các loại hình thể dục nghệ thuật đầu giờ, giữa giờ:

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giờ dạy thể dục chính khóa, đảm bảo các cấp học dạy đủ 1 tiết/tuần đối với lớp 1, 2 tiết/lớp/tuần đối với lớp 4,5 với chất lượng tốt. Chú trọng chất lượng giảng dạy theo mô hình trường học mới;

Các tổ trưởng xây dựng phân phối chương trình dạy học theo chủ đề và kiểm tra đánh giá theo sự phát triển năng lực của học sinh, đảm bảo đủ nội dung theo chuẩn kiến thức kỹ năng và đủ số tiết theo khung phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc thực hiện chương trình cần có sự thay đổi linh hoạt cho phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

Yêu cầu tổ chuyên môn lập kế hoạch giảng dạy, giáo viên thể dục căn cứ phân phối chương trình, xây dựng kế hoạch giảng dạy môn học, trình Ban Giám hiệu phê duyệt vào đầu các kỳ học, trước khi tổ chức giảng dạy; thực hiện giảng dạy theo nội dung, chương trình sách hướng dẫn giáo viên trong hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo giáo viên thể dục, giáo viên tổng phụ trách đội duy trì hướng dẫn triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền, các bài thể dục, các hoạt động tập thể có thể do giáo viên nhà trường tự biên soạn trên cơ sở tham khảo các tài liệu chuyên môn, yêu cầu học sinh tập đúng kỹ thuật động tác, đúng nhịp điệu; sau khi kết thúc các buổi tập thể dục tập thể học sinh đồng thanh hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể, gồm 03 câu, cụ thể như sau:

- **Khỏeđể xây dựng và bảo vệ tổ quốc**

- **Khỏeđể kiến thiết đất nước**

- **Thể dục...khỏe...khỏe...khỏe**

- Tuyệt đối không được cắt xén các thời gian tổ chức các hoạt động đầu và giữa giờ.

6.2. Nền nếp: trang phục HS, vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, công trình vệ sinh.

Toàn trường thực hiện đồng phục học sinh thứ 2,6 áo trắng quần tối màu, thứ 3,5 mặc bộ TT; phát động phong trào mặc quần áo dân tộc, tự chọn vào thứ tư hàng tuần.

Giáo dục HS có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, các công

trình vệ sinh: Học sinh gọn gàng sạch sẽ khi tới lớp, thường xuyên tắm gội, không để tóc dài đối với nam và không nhuộm tóc, sơn móng chân, móng tay, không đeo đồ trang sức đến trường; không ăn quả xanh uống nước lã, ăn quà vặt công trường.

6.3. Nền nếp hát đầu giờ, giữa giờ, ca múa hát tập thể sân trường.

Xây dựng cho học sinh có nền nếp hát tập thể đầu giờ, giữa giờ và thuộc các bài ca múa hát tập thể sân trường, có đạo cụ theo quy định. Giáo viên bám sát lớp và đôn đốc học sinh thực hiện nghiêm túc. Thực hiện nghiêm túc việc đọc 5 điều Bác dạy trước mỗi buổi học.

6.4. Tổ chức Thi giao lưu các môn thể thao của học sinh

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 809/PGDĐT-HD ngày 29 tháng 8 năm 2019 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2019-2020.

- Tổ chức cho HS tham gia cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên.

- Tổ chức thi cấp trường năng khiếu âm nhạc, thể thao nghiêm túc để chọn học sinh đúng với sở trường, năng lực của các em.

- Luyện tập tham gia cuộc thi tiếng hát tuổi thơ vào dịp trung thu.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, tham gia thi cấp Huyện, cấp Tỉnh.

6.5. Chương trình hành động của Đội thiếu niên, sao nhi đồng.

Cùng với phong trào thi đua của nhà trường, liên đội tổ chức tốt phong trào thi đua, xuyên suốt trong năm học, do hội đồng đội phát động với chủ đề thi đua: Tiếp tục duy trì đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động đội và phong trào thiếu nhi, tăng cường hướng dẫn cho các em thực hiện tốt cuộc vận động thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy gắn với phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động theo chương trình của Hội đồng Đội huyện theo từng mốc thời gian cụ thể trong năm học; kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm các lớp, chỉ đạo sát sao Ban chỉ huy Liên Đội để hoạt động có hiệu quả. Tổng phụ trách Đội đánh giá hoạt động Đội hàng tuần - tháng - kỳ một cách nghiêm túc, công khai công tác thi đua ở bảng tin của nhà trường.

7. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học.

7.1. Các khoản thỏa thuận; công tác xã hội hoá giáo dục:

Duy trì mối quan hệ thường xuyên với Đảng ủy chính quyền địa phương, các đoàn thể để làm tốt việc huy động học sinh ra lớp, duy trì số lượng nâng cao chất lượng, trong việc xây dựng CSVC trường lớp.

Thực hiện nghiêm túc thu các khoản thỏa thuận theo tinh thần Công văn số 1605/SGDĐT-KHTC, ngày 01/8/2019 của sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 - 2020; Công văn số 1525/UBND-GDDT ngày 26/8/2019 V/v Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 - 2020; Công văn số 807/PGDĐT-

THCS ngày 28/8/2018 V/v Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2019 - 2020;

Thực hiện quy trình thu, chi đúng theo HD tại công văn số 998/PGD-VP ngày 12 tháng 9 năm 2017 V/v hướng dẫn thu giá, phí dịch vụ và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục.

Huy động sự đóng góp của phụ huynh cho nhà trường theo các khoản thu đã thỏa thuận. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chi tiết cho từng danh mục thu chi do ngân sách cấp, nhân dân đóng góp.

Quản lý các khoản thu, chi theo nguyên tắc tài chính. Mở sổ sách theo dõi và cập nhật thường xuyên, đầy đủ số thu và chi, phân chia các nguồn thu để chi cho các hoạt động trong nhà trường, khen thưởng cho học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi...

Công khai các khoản thu - chi theo tháng.

Xã hội hoá giáo dục: Huy động mỗi phụ huynh 0,5 công lao động/năm học.

7.2. Hoạt động của BDD cha mẹ học sinh.

Đại hội phụ huynh học sinh ngay từ đầu năm học, bầu ra Ban đại diện cha mẹ HS.

Ban đại diện cha mẹ HS hoạt động theo TT số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011; xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế tổ chức các hoạt động và tổ chức họp theo định kỳ.

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học. Thực hiện các hoạt động giáo dục trong thời gian do ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề ra. Phối hợp với hiệu trưởng hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

Định kỳ làm việc với hiệu trưởng về hoạt động của ban đại diện cha mẹ hs, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh về hoạt động giáo dục, dạy học.

7.3. Công tác khuyến học

Nhà trường tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng quỹ khuyến học của xã; Xây dựng quỹ khuyến học của nhà trường và sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích, chủ yếu trong việc khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích trong học tập; Giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn quỹ khuyến học của nhà trường và địa phương.

Số chi hội khuyến học: 01; Số hội viên gây quỹ khuyến học: 27

8. Công tác bán trú, dạy học đối với học sinh khuyết tật, giáo dục dân tộc:

8.1. Công tác bán trú:

Năm học 2019-2020 tổng số trẻ ăn và nghỉ trưa tại trường 188/394 học sinh, với số bữa ăn tại trường là 4 bữa/tuần. Thực hiện đúng quy trình tổ chức ăn bán trú cho học sinh theo hướng dẫn của cấp trên.

Xây dựng các loại kế hoạch, hồ sơ sổ sách, hợp đồng mua bán thực phẩm... theo đúng quy định. Xây dựng cho HS ăn trưa tại trường có nền nếp, văn minh, lịch sự trong sinh hoạt. Tiền ăn của HS 13.000đ/ngày gồm thực phẩm, gia vị, gạo, nước sinh hoạt, chất đốt, nước rửa bát...

Chế độ ăn của học sinh không được bớt xén dưới mọi hình thức, đảm bảo bữa ăn của học sinh có đủ chất và lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không mua thực phẩm ôi thiu, thực phẩm đặt hàng phải rõ nguồn gốc, hàng ngày lưu giữ thức ăn theo quy định của ATTP. Nhà bếp chia khẩu phần ăn cho học sinh phải đúng quy trình và đảm bảo vệ sinh, không chia cơm quá sớm.

Trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc nấu ăn, ngủ trưa (mua chiếu) và tổ chức học sinh ăn tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: Làm hợp đồng mua thực phẩm cung cấp cho học sinh, BGH giám sát nhân viên nấu ăn cho học sinh hàng ngày, kiểm tra an toàn thực phẩm, khẩu phần ăn cho học sinh, thực đơn..., phân công giáo viên trực trưa để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định tài chính về thu, chi phục vụ nấu ăn cho học sinh bán trú, công khai hàng ngày số lượng hàng hóa, định mức chi cho học sinh bán trú, công khai thực đơn hàng ngày. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và định mức ăn trưa của học sinh. Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu trữ mẫu thức ăn hàng ngày, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, sử dụng lương thực, thực phẩm kém chất lượng nấu ăn không đúng quy trình cho học sinh, thường xuyên thay đổi thực đơn, chất lượng bữa ăn đảm bảo đủ hàm lượng dinh dưỡng cho sự phát triển của học sinh.

8.2. Dạy học đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

Tạo cơ hội tiếp cận giáo dục cho 06 trẻ khuyết tật học hòa nhập, trong đó: 01 học sinh KT dạng nghe nói (4A1), 01 HS KT vận động (4A2), 01 học sinh tâm thần (3A1), 03 học sinh KT trí tuệ (01 HS 4A1, 01 HS 4A2, 01 HS lớp 5A3).

Tổ chức thăm hỏi động viên khuyến khích kịp thời tạo cơ hội cho các em được tiếp cận giáo dục theo Luật người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Làm tốt công tác tư vấn hoàn thiện hồ sơ, minh chứng đối với những học sinh khuyết tật có đủ điều kiện được hưởng quyền lợi của người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động thương binh và xã hội - Bộ Tài Chính về Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

Phó hiệu trưởng, tổ trưởng xây dựng kế hoạch, chương trình, hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật của các khối lớp, chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Việc đánh giá sự tiến bộ của trẻ được ghi trong sổ theo dõi trẻ khuyết tật. Thống kê, báo cáo kết quả giáo dục học sinh khuyết tật tại đơn vị cùng với thống kê báo cáo đầu năm học, cuối học kì 1 và cuối năm học.

Thực hiện chế độ chính sách cho 27 sinh nghèo theo Nghị định 86, 03 học sinh KT con hộ nghèo và 01 học sinh KT con hộ cận nghèo theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC.

8.3. Công tác giáo dục dân tộc:

Tổng số HS dân tộc 261/394 chiếm tỉ lệ 66,2%. Nữ dân tộc 126/394 chiếm tỷ lệ 32%.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh thông qua hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng...; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” tại lớp, giữa các lớp cùng khối, trong trường và cụm trường thường xuyên, định kỳ đảm bảo đơn giản, gọn nhẹ và hiệu quả.

9. Công tác quản lý chỉ đạo của Ban giám hiệu

9.1. Phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu

Phân công nhiệm vụ cho Ban giám hiệu khoa học hợp lí

* Hiệu trưởng:

Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của nhà trường và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại điều 20 Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học; trực tiếp chỉ đạo, điều hành và phụ trách một số lĩnh vực công tác: Chỉ đạo Chi bộ đảng, nhà trường và các đoàn thể, công tác cán bộ. Phụ trách công tác tài chính, tài sản; trưởng ban khuyến học trường; Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng trường; Công tác Xã hội hóa giáo dục; thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; Công tác bán trú, trực tiếp theo dõi và phụ trách trường.

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó.

Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

Quản lý hành chính; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận giới thiệu HS chuyển trường.; QĐ khen thưởng, kỷ luật, phê duyệt kết quả đánh giá xếp loại, danh sách HS lên lớp, ở lại lớp. Tổ chức kiểm tra, xác nhận việc HTCTTH cho HS trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách. Tham gia giảng dạy 2 tiết/ tuần: Môn THXH lớp 2A2, 2A3, thuộc biên chế tổ 1.

* **Phó hiệu trưởng- Chủ tịch hội đồng trường.**

Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại điều 21 Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học, được hiệu trưởng ủy

quyền chỉ đạo công việc của nhà trường khi hiệu trưởng đi công tác vắng. Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các lĩnh vực: Công tác chuyên môn; Công tác bồi dưỡng đội ngũ; Các cuộc thi của giáo viên và học sinh; Đánh giá ngoài. Kiểm tra và khảo thí chất lượng giáo dục; công tác PC-XMC; PCGDTH; Công tác thống kê; phụ trách công tác lao động, các hoạt động phong trào; Công tác đội. Xử lý thông tin trên Hồ sơ công việc. Tham gia, thực hiện các công việc khác của nhà trường theo quyết định của Hiệu trưởng. Tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần (Toán tăng lớp 1A1 và 2A1); Thuộc biên chế tổ khối 4, 5

9.2 Các nội dung kiểm tra đánh giá.

Ban giám hiệu đoàn kết thống nhất cao trong các hoạt động. Quản lý và chỉ đạo nhà trường theo Điều lệ trường tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Điều hành hài hòa các hoạt động trong nhà trường, quản lý sát sao công tác dạy và học. Tăng cường kiểm tra chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm cho giáo viên, đảm bảo kế hoạch kiểm tra nội bộ đã xây dựng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn có chất lượng theo quy định

Thường xuyên kiểm tra hồ sơ giáo án, kiểm tra việc đánh giá xếp loại học sinh của giáo viên theo thông tư 22/2016/BGD&ĐT

Tăng cường kiểm tra chất lượng học sinh, đề ra các giải pháp giúp giáo viên nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa cho học sinh. Kiểm tra chế độ ăn, ngủ, ATVSTP, hồ sơ phục vụ cho học sinh bán trú.

Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua trường học thân thiện, học sinh tích cực. Kiểm tra thư viện thiết bị, việc sử dụng đồ dùng thiết bị của giáo viên trong nhà trường. Kiểm tra tài chính, tài sản của nhà trường, các chế độ được hưởng của giáo viên và học sinh theo quy định

9.3. Công tác quản lý tài chính, ngân sách, quản lý các nguồn thu XHH.

+ Trường luôn thực hiện việc chi trả chế độ chính sách cho CB, GV, CNV trong toàn trường đảm bảo theo đúng chế độ.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm 4 bữa ăn /tuần với tổng số học sinh ăn trưa tại trường là 205 em.

- Đảm bảo, quyền lợi, chế độ của CBGV và học sinh đủ, kịp thời.

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp đúng quy định, chi trả chế độ lương và các khoản phụ cấp theo quy định của nhà nước.

- Quản lý các khoản thu thỏa thuận với phụ huynh, hội cha mẹ học sinh và Đảng ủy, HĐND, UBND xã.

- Công khai các nguồn quỹ được trước CBGV, phụ huynh và báo cáo trước ngành và chính quyền địa phương. Các khoản chi tiêu hợp lý, đúng nguyên tắc, đúng mục đích.

- Phân chia các nguồn thu để chi cho các hoạt động trong nhà trường theo đúng quy định và phù hợp điều kiện nhà trường.

** Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ:*

- Trường làm tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng hướng dẫn của Bộ tài chính và phòng GD&&ĐT ngay đầu năm học.

- Thực hiện tốt việc báo cáo tổng hợp quyết toán theo tháng, quý

- Quy chế chi tiêu nội bộ phải dựa trên nguyên tắc tài chính cho phép, được phân bổ cho các hoạt động cụ thể, phù hợp, ưu tiên cho các hoạt động dạy và học hiệu quả.

** Công tác công khai theo Thông tư 09, nội dung công khai, tự chủ thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao*

- Trường thực hiện đảm bảo công tác công khai ngay đầu năm học về tài chính, chất lượng GD, chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất...

- Trường cam kết thực hiện 3 công khai: đó là công khai về chất lượng giáo dục, công khai về cơ sở vật chất, công khai về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí. Thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của đánh giá trường đạt chất lượng

- Thực hiện tốt việc công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường, của lớp, thông tin về cơ sở vật chất, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí ngay đầu năm học, cuối năm học. Từ đó mở hội thảo để tuyên dương, nhân rộng các gương nhà giáo thực hiện tốt cuộc vận động hai không với 4 nội dung đồng thời tìm ra biện pháp khắc phục để nâng cao chất lượng giáo dục và tăng cường tu sửa CSVC, mở các chuyên đề, tăng cường dự giờ thăm lớp...

** Công tác kiểm tra nội bộ của hiệu trưởng và kiểm định chất lượng giáo dục*

- Xây dựng kế hoạch, kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, công khai kế hoạch.

- Số giáo viên, nhân viên được kiểm tra toàn diện 14/26 đồng chí đạt 55,6%;

- Số GV được kiểm tra HD sư phạm: 11/21 đạt 52,3%

- Nội dung kiểm tra tập trung vào việc đổi mới PPDH và đổi mới KTĐG; kiểm tra các nhiệm vụ được giao trong năm.

- Kết quả kiểm tra nội bộ được đánh giá khách quan trung thực và cập nhật đầy đủ vào hồ sơ sổ sách.

- Kiểm tra thường xuyên việc dạy học buổi thứ 2.

- Kiểm tra chất lượng các lớp dưới hình thức kiểm tra 10, 15 phút trực tiếp do BGH ra đề

- Kiểm tra việc dạy học các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thường xuyên kiểm tra việc duy trì 5 tiêu chí của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

** Công tác TD, KT, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước:*

- Ngay từ đầu năm học trường đã triển khai các văn bản chỉ đạo các cấp về việc Đăng ký, triển khai thực hiện, bình xét đánh giá, công khai kết quả thi đua, khen thưởng kịp thời.

** Công tác tham mưu XHHGD*

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, hội cha mẹ HS, hội cựu giáo chức giúp nhà trường trong việc huy động HS ra lớp; tu sửa cơ sở vật chất

- Trong năm học 2019-2020 trường sẽ xin tu sửa một số công việc sau

+ Lát gạch đỏ sân trường, lấp ao, làm thũ viện xanh, chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vườn rau...

- Khen thưởng kịp thời những giáo viên và HS có nhiều thành tích.

- Tổ chức cho CBGV đi thăm quan học tập các trường trong huyện; đi dự giờ giao lưu sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo quy định.

** Những ND hiệu trưởng đổi mới quản lý, biện pháp tổ chức thực hiện*

- Ban giám hiệu thường xuyên đổi mới về công tác chỉ đạo, giao trách nhiệm tới các thành viên, động viên, khen thưởng kịp thời GV có thành tích, khen thưởng công bằng, công khai.

- Phân công nhiệm vụ tới từng CB, GV, NV trong nhà trường theo năng lực của từng CB, GV, NV, công bằng khách quan.

- Phân cấp quản lý và điều hành mọi hoạt động, nhiệm vụ trong năm học cho tổ khối.

- Thành lập ban chỉ đạo và triển khai phong trào tới toàn thể CBGVNV.

- Ra quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ cốt cán của trường để cùng với BGH kiểm tra đôn đốc các thành viên trong toàn trường.

- Giao chỉ tiêu về chất lượng, số lượng cho từng lớp bằng cách kí cam kết trong buổi Hội nghị CB-CC.

- Tuyên truyền cho đội ngũ CB, GV, NV, HS có nhận thức sâu sắc về phong trào thi đua.

- Xây dựng kế hoạch chương trình hành động cụ thể để chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Đánh giá hàng tuần, hàng tháng, kỳ và cả năm học việc tổ chức thực hiện.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua và đánh giá đúng thực chất. Tuyên truyền nêu gương người tốt việc tốt.

- Thường xuyên kiểm tra nhận thức của giáo viên và học sinh về nội dung của các phong trào thi đua.

10. Phần điều chỉnh bổ sung

D. Tổ chức thực hiện

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 được Ban giám hiệu trường tiểu học xã Thanh Chấn cùng toàn thể các tổ chức đoàn thể, các tổ khối chuyên môn xây dựng mang tinh thần tập thể cao. Sau khi được phê duyệt, các tổ chuyên môn, giáo viên, cán bộ công nhân viên, các tổ chức đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này./.

Nơi gửi:

- Phòng GD&ĐT;
- Ban giám hiệu;
- UBND xã;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Trung Thu

BIÊN CHẾ NĂM HỌC 2019 - 2020

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung công việc chính	Mốc thời gian	Điều chỉnh, bổ sung
8	Kỉ niệm ngày Quốc khánh	Là tháng đầu của năm học, tháng hoàn thành công tác bồi dưỡng hè, ổn định trường lớp, huy động học sinh ra lớp theo kế hoạch, tập huấn PP dạy học lớp 1 theo công nghệ giáo dục; lớp 2-5 theo PP của mô hình trường TH mới Vnen, hoàn thành phân công nhiệm vụ đầu năm học 2019-2020. Tổ chức vào học từ ngày 26/8/2019 (Thực học chương trình tuần 1 đối với lớp 2-5, tuần 0 đối với lớp 1). Điều tra cập nhật các loại sổ hồ sơ, chuyển các biểu PCGGTH-CMC. Tổng hợp báo cáo các số liệu đầu năm. Chuẩn bị mọi điều kiện cho khai giảng năm học mới 2019-2020.	Từ 1/8 đến 31/8	

9	Vui hội khai trường	<p>- Khai giảng năm học 2019-2020 (Phát động thi đua, các cuộc vận động, ký cam kết thực hiện nhiệm vụ và công tác thi đua, ATGT). Tổ chức bàn giao tài sản cho các lớp. Học tập quán triệt các văn bản, Chỉ thị, chương trình, nhiệm vụ năm học. Hoàn thành đăng ký thi đua, đăng ký đổi mới, SKKN, hồ sơ thi đua, kiện toàn các đoàn thể, đăng ký soạn bài trên máy tính. Hoàn thành các báo cáo thống kê, niên giám của trường, của ngành. Khảo sát GV đầu năm học 2019-2020. Kiểm tra chất lượng đầu năm, Tổ chức ký cam kết bàn giao số lượng chất lượng học sinh. Hội nghị Công chức viên chức. Tổ chức sinh hoạt CM theo quy định. Đại hội kiện toàn các đoàn thể. Khối 2 đến 5 thực hiện chương trình từ tuần 2 đến tuần 5, khối 1 từ tuần 1 đến tuần 3. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Thi GV dạy giỏi cấp trường (vòng chăm báo cáo đổi mới, thi giảng cho 07 đ/c thi GVĐG cấp huyện, bài thi năng lực cho 100% GV đăng kí dự thi), thi GVGD cấp huyện vòng thi báo cáo đổi mới và năng lực. Hội nghị GV, Phụ huynh bàn về các khoản thu thỏa thuận, bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường, các lớp, lập Tờ trình gửi phòng GD&ĐT, UBND xã. Lựa chọn nhà thầu cung cấp thực phẩm cho học sinh ăn bán trú, Thành lập Ban quản lý ăn bán trú và đưa vào hoạt động</p>	Từ 1/9 đến 30/9	
10	Chăm ngoan học giỏi	<p>Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 15/10; 20/10; Kiểm tra chất lượng học sinh giữa kì I (khối 4,5). Khối 2 đến 5 thực hiện chương trình từ tuần 6 đến tuần 9, khối 1 từ tuần 4 đến tuần 7. Thi Hội thao truyền thống cấp huyện, thi GV dạy giỏi cấp huyện (vòng thi thực hành). Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện giai đoạn 1.</p>	Từ 1/10 đến 30/10	
11	Tôn sư trọng đạo	<p>Tổ chức các hoạt động chào mừng 37 năm ngày nhà giáo Việt Nam. Khối 2 đến 5 thực hiện chương trình từ tuần 10 đến tuần 14, khối 1 từ tuần 8 đến tuần 12. Thi Hội thao truyền thống cấp huyện. Bồi dưỡng GV dự thi GVGD cấp tỉnh. Tiếp tục thi GVGD cấp trường. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Thi viết chữ đẹp cấp trường lần 1.</p>	Từ 1/11 đến 30/11	

12	Noi gương anh bộ đội cụ Hồ	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12. Khối 2 đến 5 thực hiện chương trình từ tuần 15 đến tuần 18, khối 1 từ tuần 13 đến tuần 18. Kiểm tra chất lượng cuối học kì I. Tiếp tục Bồi dưỡng GV dự thi GVGD cấp tỉnh. Thi GVGD cấp tỉnh vòng thi năng lực. Tiếp tục thi GVGD cấp trường. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch		
1	Uống nước nhớ nguồn	Sơ kết học kì I. Tái giảng học kì II. Thực hiện chương trình từ tuần 19 đến tuần 22. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Tiếp tục Bồi dưỡng GV dự thi GVGD cấp tỉnh. Tiếp tục thi GVGD cấp trường. Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện giai đoạn II và III. Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh giai đoạn I.	Từ 1/1 đến 31/1	
2	Mừng Đảng mừng xuân, mừng đất nước đổi mới	Kiểm tra chất lượng học sinh Nghỉ tết Nguyên đán. Thực hiện chương trình từ tuần 23 đến tuần 24. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Thi GVGD cấp tỉnh vòng thi thực hành. Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh giai đoạn II.	Từ 1/2 đến 28/2	
3	Tiến bước theo Đoàn	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3 và 26/3. Thực hiện chương trình từ tuần 25 đến tuần 28. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Kiểm tra chất lượng giữa kì (khối 4,5). Thi giao lưu các môn văn hóa cấp trường. Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh giai đoạn III.	Từ 1 tháng 3 đến 31/3	
4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức thi kiến thức, thi viết chữ đẹp cho giáo viên cấp trường. Ôn tập theo chuẩn kiến thức kĩ năng Kiểm tra chất lượng học sinh. Thực hiện chương trình từ tuần 29 đến tuần 32. Thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch. Thi giao lưu học sinh khối 5 cấp huyện (Toán và Tiếng Anh). Tiếp tục thi GVGD cấp trường.	Từ 1/4 đến 30/4	

5	Bác Hồ kính yêu	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình từ tuần 33 đến tuần 35. - Kiểm tra chất lượng cuối năm. - Đánh giá chất lượng học sinh, bàn giao học sinh yếu cho giáo viên phụ đạo trong hè. - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên (Theo TT 20/2018 của Bộ GD-ĐT), đánh giá cán bộ giáo viên, CNV theo luật Viên chức. - Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng; Phó HT (Theo TT 14/2018 của Bộ GD-ĐT) - Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm. - Bình xét thi đua, hoàn thành hồ sơ thi đua. - Họp phụ huynh cuối năm học - Tổng kết năm học, sơ kết các cuộc vận động và phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” - Xét lên lớp và hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2019-2020 từ 25/5 đến 05/6/2020. - Cập nhật hồ sơ phổ cập, hướng dẫn học sinh ôn tập hè. Kiểm tra, đánh giá, xếp loại công tác BDTX. - Kết thúc năm học 31/5/2020 - Phân công nhiệm vụ trong hè cho cán bộ giáo viên, công nhân viên. - Bàn giao học sinh cho địa phương - Nghiệm thu học sinh mẫu giáo 5 tuổi, bàn giao HS lớp 5 cho trường THCS; duyệt học bạ các lớp. - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021 vào ngày 28/5/2020 	Từ 1/5 đến ngày 31/5	
6		<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021 đầu tháng 6/2020. - Phân công nhiệm vụ hè 2020. - Thực hiện nhiệm vụ hè 2020. - Giải quyết nghỉ phép hè 2020 		
7		Xây dựng cơ sở vật chất chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2020-2021		